

Số: 325/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền cho UBND huyện Ba Tư quản lý, cấp giấy phép khai thác các điểm bồi tụ cát, sỏi lòng sông bằng phương pháp thủ công

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 3067
	Ngày: 13/14/18
	Chuyên:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ủy quyền cho UBND các huyện, thành phố tổ chức đấu giá, quản lý, cấp phép khai thác các điểm bồi tụ cát, sỏi lòng sông và quản lý, cấp giấy phép khai thác đá chẻ, cát, sỏi lòng sông bằng phương pháp thủ công đối với khu vực khoáng sản nằm ngoài quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của UBND tỉnh;

Xét đề nghị của UBND huyện Ba Tư tại Tờ trình số 07/TTr-UBND ngày 17/01/2018 về việc đề nghị ủy quyền quản lý, cấp phép khai thác các điểm bồi tụ cát, sỏi lòng sông bằng phương pháp thủ công và ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 1339/STNMT-KS ngày 03/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho UBND huyện Ba Tư quản lý và cấp giấy phép khai thác các điểm bồi tụ cát, sỏi lòng sông trên địa bàn huyện; cụ thể như sau:

1. Vị trí 01: Doi cát, sạn nằm ở bờ giữa dòng sông Liên thuộc địa bàn thôn Tân Long Thượng, xã Ba Động, có diện tích 2.876 m² được giới hạn bởi các điểm góc từ M1 đến M4 có tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 108, múi chiều 3⁰) như sau:

Điểm góc	Tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000)	
	X (m)	Y (m)
M1	1640364.00	581885.00
M2	1640355.00	581913.00
M3	1640281.00	581897.00

M4	1640292.00	581853.00
----	------------	-----------

2. Vị trí 02: Bãi bồi cát, sạn nằm ở bờ trái dòng sông Liên thuộc địa bàn thôn Bằng Chai, xã Ba Thành, có diện tích 3.307 m² được giới hạn bởi các điểm góc từ M1 đến M4 có tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 108, múi chiếu 3⁰) như sau:

Điểm góc	Tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000)	
	X (m)	Y (m)
M1	1642852.00	584490.00
M2	1642861.00	584568.00
M3	1642813.00	584564.00
M4	1642818.00	584481.00

3. Vị trí 03: Bãi bồi cát, sạn nằm ở bờ trái dòng sông Nê thuộc địa bàn thôn Làng Teng, xã Ba Thành, có diện tích 6.714 m² được giới hạn bởi các điểm góc từ M1 đến M4 có tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 108, múi chiếu 3⁰) như sau:

Điểm góc	Tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000)	
	X (m)	Y (m)
M1	1638161.00	578935.00
M2	1638072.00	579102.00
M3	1638049.00	579046.00
M4	1638123.00	578932.00

4. Vị trí 04: Bãi bồi cát, sạn nằm ở bờ phải dòng sông Tô thuộc địa bàn Tổ dân phố Đá Bàn, thị trấn Ba Tơ, có diện tích 2.865 m² được giới hạn bởi các điểm góc từ M1 đến M4 có tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 108, múi chiếu 3⁰) như sau:

Điểm góc	Tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000)	
	X (m)	Y (m)
M1	1632064.51	576865.05
M2	1632095.79	577063.62
M3	1632089.28	577067.58
M4	1632044.00	576870.00

5. Vị trí 05: Bãi bồi cát, sạn nằm ở bờ trái suối Nước Lãng thuộc địa bàn thôn Nước Lãng, xã Ba Xa, có diện tích 3.185m² được giới hạn bởi các

điểm góc từ M1 đến M4 có tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 108, múi chiếu 3⁰) như sau:

Điểm góc	Tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000)	
	X (m)	Y (m)
M1	1621639.00	556578.00
M2	1621549.00	556534.00
M3	1621561.00	556507.00
M4	1621653.00	556547.00

6. Vị trí 06: Doi cát, sạn nằm ở bờ giữa dòng sông Tô thuộc địa bàn thôn Gò Lê, xã Ba Đình, có diện tích 1.136 m² được giới hạn bởi các điểm góc từ M1 đến M4 có tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 108, múi chiếu 3⁰) như sau:

Điểm góc	Tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000)	
	X (m)	Y (m)
M1	1631448.00	573758.00
M2	1631433.00	573764.00
M3	1631430.00	573703.00
M4	1631456.00	573708.00

7. Vị trí 07: Bãi bồi cát nằm ở bờ trái dòng sông Liên thuộc địa bàn thôn Tân Long Hạ, xã Ba Động, có diện tích 2.159m² được giới hạn bởi các điểm góc từ M1 đến M4 có tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 108, múi chiếu 3⁰) như sau:

Điểm góc	Tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000)	
	X (m)	Y (m)
M1	1641932.00	584741.00
M2	1641941.00	584732.00
M3	1641903.00	584682.00
M4	1641871.00	584672.00
M5	1641849.00	584685.00

8. Vị trí 08: Doi cát, sạn nằm ở bờ giữa dòng sông Re thuộc địa bàn thôn Tà Noát, xã Ba Ngạc, có diện tích 8.746 m² được giới hạn bởi các điểm góc từ M1 đến M4 có tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 108, múi chiếu 3⁰) như sau:

Điểm góc	Tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000)	
	X (m)	Y (m)
M1	1638310.00	558813.00
M2	1638183.00	558948.00
M3	1638139.00	558917.00
M4	1638286.00	558783.00

9. Vị trí 09: Bãi bồi cát, sạn nằm ở bờ trái dòng sông Re thuộc địa bàn thôn Làng Lũy, xã Ba Tiêu, có diện tích 5.293m² được giới hạn bởi các điểm góc từ M1 đến M4 có tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 108, múi chiếu 3⁰) như sau:

Điểm góc	Tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000)	
	X (m)	Y (m)
M1	1631146.00	560000.17
M2	1631176.00	560023.17
M3	1631093.00	560117.17
M4	1631052.00	560097.17

10. Vị trí 10: Bãi bồi cát, sạn nằm ở bờ trái dòng sông Liên thuộc địa bàn thôn Con Rã, xã Ba Bích, có diện tích 2.597 m² được giới hạn bởi các điểm góc từ M1 đến M4 có tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 108, múi chiếu 3⁰) như sau:

Điểm góc	Tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000)	
	X (m)	Y (m)
M1	1630376.48	578131.62
M2	1630309.93	578131.11
M3	1630309.93	578090.51
M4	1630374.67	578093.51

11. Vị trí 11: Doi cát, sạn nằm ở bờ giữa dòng sông Liên thuộc địa bàn thôn Đồng Vào, xã Ba Bích, có diện tích 1.554 m² được giới hạn bởi các điểm góc từ M1 đến M4 có tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 108, múi chiếu 3⁰) như sau:

Điểm góc	Tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000)	
	X (m)	Y (m)
M1	1626723.00	577035.00

M2	1626759.00	577092.00
M3	1626745.00	577106.00
M4	1626700.00	577045.00

12. Vị trí 12: Bãi bồi cát, sạn nằm ở bờ trái dòng sông Liên thuộc địa bàn thôn Đông Dâu - Con Cua, xã Ba Cung, có diện tích 1.287 m² được giới hạn bởi các điểm góc từ M1 đến M4 có tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 108, múi chiếu 3⁰) như sau:

Điểm góc	Tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000)	
	X (m)	Y (m)
M1	1634971.59	579144.22
M2	1634983.12	579165.49
M3	1634902.84	579176.67
M4	1634897.11	579164.54

13. Vị trí 13: Doi cát, sạn nằm ở bờ giữa dòng sông Re thuộc địa bàn thôn Gò Năng, xã Ba Vì, có diện tích 1.137 m² được giới hạn bởi các điểm góc từ M1 đến M4 có tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 108, múi chiếu 3⁰) như sau:

Điểm góc	Tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000)	
	X (m)	Y (m)
M1	1628259.00	559194.00
M2	1628292.00	559191.00
M3	1628252.00	559198.00
M4	1628249.00	559167.00

14. Vị trí 14: Bãi bồi cát, sạn nằm ở bờ phải dòng sông Liên thuộc địa bàn tổ dân phố Con Dung, thị trấn Ba Tơ, có diện tích 1.706 m² được giới hạn bởi các điểm góc từ M1 đến M4 có tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 108, múi chiếu 3⁰) như sau:

Điểm góc	Tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000)	
	X (m)	Y (m)
M1	1630971.50	577262.28
M2	1630974.05	577299.62
M3	1630910.18	577268.89
M4	1630911.55	577250.33

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND huyện Ba Tơ quản lý và cấp giấy phép khai thác các điểm bồi tụ cát, sỏi lòng sông nêu tại Điều 1 Quyết định này và theo quy định tại Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành chức năng có liên quan theo dõi và giám sát việc quản lý, cấp giấy phép khai thác các điểm bồi tụ cát, sỏi lòng sông nêu trên của UBND huyện Ba Tơ và việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính liên quan theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi; Thủ trưởng các sở, ngành liên quan; Chủ tịch UBND huyện Ba Tơ, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Tổng Cục Địa chất và Khoáng sản;
- VPUB: PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(Vũ 175).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

Ó CHỦ TỊCH



Nguyễn Tăng Bính